

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH,
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 04/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đông Anh, ngày 26 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cao Anh Tuấn

Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 436/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 05/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2019

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Bùi Thị H, sinh năm 199x

Cư trú tại: Thôn X, xã X, huyện Đ, Thành phố H.

Và anh Lê Văn D, sinh năm 198x

Cư trú tại: Thôn X, xã X, huyện Đ, Thành phố H.

Có mặt chị H, anh D.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 334/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố H đã quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Lê Văn D. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Ngọc A, sinh ngày 11/8/201x và Lê Văn Đ, sinh ngày 11/7/201x. Ly hôn, chị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

Nay, để đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng con chung tốt nhất, chị H và anh D thống nhất thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Lê Văn Đ từ chị H sang cho anh D và việc cấp dưỡng nuôi cháu Đ anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu Lê Ngọc A vẫn do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị H và anh Lê Văn D thỏa thuận để chị H chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, chị Bùi Thị H và anh Lê Văn D vẫn giữ nguyên các yêu cầu nêu trên.

Phát biểu tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ sau khi phân tích nội dung vụ việc xác định: Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Đ đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự khi giải quyết việc hôn nhân và gia đình; Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự trên của chị H và anh D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đ nhận định:

[1] Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Bùi Thị H và anh Lê Văn D theo nội dung Biên bản Hòa giải thành ngoài Tòa án về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn ngày 16/8/2019 là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị H và anh Lê Văn D thỏa thuận để chị H chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 419 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 436/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019, cụ thể như sau:

Thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là cháu Lê Văn Đ, sinh ngày 11/7/201x từ chị Bùi Thị H sang cho anh Lê Văn D.

Anh Lê Văn D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Văn Đ, sinh ngày 11/7/201x cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Chị Bùi Thị H và anh Lê Văn D thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Chị Bùi Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Điều 2: Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0008817 ngày 16/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, chị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)